

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số *1111* /SGDDĐT-TH
Về thông báo địa điểm, thời gian, số
báo danh của học sinh dự thi Hội thi tài
năng tin học tiểu học cấp thành phố lần
8 – vòng 1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *15* tháng *4* năm 2021

Kính gửi: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức
và các Quận Huyện.

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Quyết định số 780/QĐ-SGDĐT ngày 31/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thành lập Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng ra đề thi, Hội đồng Sao in, Hội đồng coi và chấm thi Hội thi Tài năng tin học cấp Tiểu học – Lần 8;

Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-SGDĐT ngày 09/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thay thế thành viên Hội đồng coi thi Hội thi Tài năng tin học cấp Tiểu học – Lần 8;

Tiếp theo công văn số 844/SGDDĐT-GDTH ngày 29/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức vòng thi thành phố Hội thi tài năng tin học lần 8 cấp Tiểu học;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo thời gian, địa điểm, số báo danh của học sinh dự thi Hội thi tài năng tin học tiểu học cấp thành phố lần 8 – vòng 1 như sau:

1/- Địa điểm thi:

- Trường Tiểu học Sông Lô, Quận Phú Nhuận
413 Phan Xích Long, Phường 3, Quận Phú Nhuận.
- Trường Tiểu học Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú
905/4 Âu Cơ, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú

2/- Thời gian thi:

Học sinh tham dự vòng 1 vào sáng ngày 24/4/2021, được chia làm hai ca thi:

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
07g00	Tập trung thí sinh ca 1	Điểm thi Sông Lô: - Phòng máy 1, 2 Điểm thi Tân Sơn Nhì: - Phòng máy 3, 4
07g15	Thí sinh vào phòng thi	
07g25	Công bố mã đề thi trắc nghiệm ca 1	
07g30	Bắt đầu tính giờ thi ca 1	
09g00	Kết thúc ca 1, tập trung thí sinh ca 2	
09g15	Thí sinh ca 2 vào phòng thi	
09g25	Công bố mã đề thi ca 2	
09g30	Tính giờ thi ca 2	
11g00	Kết thúc ca 2	

Học sinh đến muộn sau thời gian công bố mã đề thi sẽ không được tham dự Hội thi. Khi đến dự thi, học sinh mang theo thẻ dự thi theo mẫu tại Phụ lục 2.

3/- Số báo danh, ca thi và phòng thi của học sinh

Xem phụ lục 1 đính kèm.

4/- Công tác chuẩn bị:

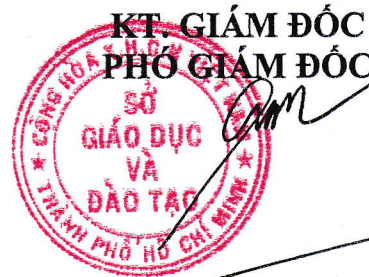
- Các trường Tiểu học tiến hành đăng ký danh sách thí sinh tham dự tại Cổng thông tin điện tử, thời hạn đăng ký đến hết ngày 22/4/2021. Trong quá trình đăng ký, chú ý kiểm tra chính xác thông tin kỳ thi và thông tin học sinh.

- Các trường chủ động làm thẻ dự thi cho học sinh mang theo, thẻ dự thi theo mẫu đính kèm tại Phụ lục 2, thông báo cho gia đình học sinh để đưa đón học sinh đúng địa điểm và thời gian, bảo đảm quyền lợi dự thi của học sinh.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo đến các đơn vị có học sinh tham dự để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tham gia sân chơi lành mạnh, khách quan trên tinh thần tự nguyện, không bắt buộc./. *Thay*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (Đề báo cáo);
- Công ty CPPM Quảng Ích (Đề hỗ trợ);
- Phòng GD-ĐT Quận Phú Nhuận, Quận Tân Phú, trường TiH Sông Lô, trường TiH Tân Sơn Nhì (Thay công văn mượn phòng máy tính và phòng Hội đồng trường);
- Lưu: VP, TiH ✓



Nguyễn Văn Hiếu

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH HỌC SINH THAM DỰ HỘI THI TÀI NĂNG TIN HỌC CẤP TIỂU HỌC LẦN 8
CẤP THÀNH PHỐ - VÒNG 1**

TT	Họ và Tên thí sinh	Lớp	Trường	Quận/Huyện/ Thành phố	Ca thi	Điểm thi	Phòng Thi	Số BD
1	Đặng Hoàng Đông A	5/2	Kết Đoàn	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	001
2	Đoàn Trần An	4/1	Lê Đình Chinh	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	002
3	Lê Đức Anh	5	Vinschool	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	003
4	Nguyễn Lê Gia Anh	5	Bình Hòa	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	004
5	Phan Thùy Anh	5/1	Cổ Loa	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	005
6	Phùng Trần Văn Anh	5/2	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	006
7	Trần Hữu Việt Anh	5/1	Đông Ba	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	007
8	Phạm Hoàng Bách	5/1	Đặng Trần Côn	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	008
9	Hoàng Gia Bảo	5/3	Võ Thị Sáu	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	009
10	Hàng Tại Phan Quốc Bảo	4/1	Đặng Trần Côn	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	010
11	Lê Bảo Châu	5	Bế Văn Đàn	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	011
12	Lê Trịnh Ngọc Diệp	4/5	Đông Ba	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	012
13	Tô Phan Thụy Đan	5C	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	013
14	Vũ Cao Minh Đức	5A	Mê Linh	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	014
15	Phan Nguyễn Gia Hân	5/2	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	015
16	Nguyễn Đức Hiếu	5	Chu Văn An	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	016
17	Nguyễn Khoa Hiếu	5A	Mê Linh	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	017
18	Đan Minh Huy	5	Nguyễn Đình Chiểu	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	018
19	Nghiêm Phan Nhật Huy	5/2	Khai Minh	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	019
20	Huỳnh Nguyễn Quốc Huy	5/3	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	020
21	Trương Triều Thiên Huy	5/5	Khai Minh	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	021
22	Quách Chấn Hưng	5/2	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	022
23	Phan Tuấn Kiệt	5H	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	023
24	Lục Tuấn Khải	5/2	Nguyễn Đình Chính	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	024
25	Lê Quốc Khang	5/5	Kết Đoàn	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	025
26	Nguyễn Phạm Minh Khôi	5/2	Phạm Hữu Lầu	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	026
27	Giáp Trí Lạc	5/1	Khai Minh	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	027
28	Cao Tùng Lâm	5/5	Lê Văn Tám	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	028
29	Hoàng Lâm	5	Bình Quới Tây	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	029
30	Nguyễn Tấn Lâm	5/3	Võ Thị Sáu	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 1	030
31	Đặng Phương Linh	5H	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	031
32	Phạm Gia Linh	5/2	Khai Minh	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	032
33	Trần Thái Hà Linh	5C	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	033
34	Nguyễn Thành Long	5/2	Đặng Trần Côn	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	034
35	Lê Võ Minh Luân	5/2	Kết Đoàn	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	035
36	Nguyễn Hiền Mai	4/2	Hồ Văn Huê	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	036
37	Nguyễn Tâm Minh	5/1	Kết Đoàn	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	037
38	Lê Minh	5/2	Đặng Văn Ngữ	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	038
39	Trần Đình Khánh Minh	5/4	Kết Đoàn	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	039
40	Võ Trà My	5/3	Nguyễn Đình Chính	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	040
41	Ngô Cao Minh Ngọc	5/1	Cao Bá Quát	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	041
42	Nguyễn Võ Hoàng Ngọc	5	Hồng Hà	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	042
43	Trần Ngọc Linh Nhi	5K	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	043
44	Từ Thịnh Phát	5/2	Đặng Trần Côn	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	044

TT	Họ và Tên thí sinh		Lớp	Trường	Quận/Huyện/ Thành phố	Ca thi	Điểm thi	Phòng Thi	Số BD
45	Nguyễn Hoàng	Phúc	5/1	Lê Văn Tám	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	045
46	Phạm Viết Thiên	Phước	5/1	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	046
47	Nguyễn Võ Cát	Tiên	5/1	Cổ Loa	Phú Nhuận	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	047
48	Lại Thị Cẩm	Tú	5/3	Trần Quốc Toàn	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	048
49	Phạm Hữu	Thịnh	5/2	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	049
50	Lại Hương	Thảo	5/1	Trần Quốc Toàn	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	050
51	Đặng Nguyễn Bảo	Trân	5/1	Khai Minh	Quận 01	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	051
52	Nguyễn Bảo	Trân	5	Yên Thế	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	052
53	Vũ Minh	Triết	5/2	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	053
54	Nguyễn Đình	Trọng	5/2	Trần Quang Diệu	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	054
55	Đoàn Đỗ Tâm	Uyên	5	Hà Huy Tập	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	055
56	Hồ Bảo	Uyên	5/1	Phù Đồng	Quận 07	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	056
57	Phạm Phước Phương	Uyên	5	Phù Đồng	Bình Thạnh	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	057
58	Nguyễn Mạch	Vy	5K	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	058
59	Thái Trần Lê	Vy	4/3	Đặng Trần Côn	Quận 04	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	059
60	Trần Ngọc Minh	Vy	5H	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	Sông Lô	Phòng 2	060
61	Trịnh Quốc	An	5/1	Bùi Văn Ba	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	061
62	Võ Ngọc Xuân	An	4/3	Nguyễn Việt Hồng	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	062
63	Đàm Ngọc	Anh	5/1	Huỳnh Văn Ngời	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	063
64	Nguyễn Hồ Hoài	Anh	4/1	Bình Khánh	Cần Giờ	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	064
65	Lê Phương	Anh	5/1	Huỳnh Văn Ngời	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	065
66	Trà Mai Thiên	Anh	5/6	Trang Tấn Khương	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	066
67	Nguyễn Hoàng Tú	Anh	5P4	Tuệ Đức	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	067
68	Lê Phan Hải	Ấn	5D	Lâm Văn Bền	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	068
69	Nguyễn Hải	Bình	5/7	Trương Văn Thành	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	069
70	Lê Châu Nhã	Ca	5/4	Bình Khánh	Cần Giờ	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	070
71	Nguyễn Quỳnh	Chi	5/1	An Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	071
72	Nguyễn Vũ Phương	Chi	5/5	Võ Văn Hát	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	072
73	Văn Bảo	Duy	4/2	Nguyễn Văn Bá	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	073
74	Bùi Hải	Dương	5/3	Trần Quang Khải	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	074
75	Lê Khánh Trúc	Đào	5/10	Phan Chu Trinh	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	075
76	Nguyễn Minh	Hiền	5/1	Lê Đức Thọ	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	076
77	Nguyễn Vũ Tuấn	Hùng	5/4	Trần Văn Ôn	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	077
78	Phạm Gia	Huy	4/5	Tam Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	078
79	Đỗ Nguyễn Thanh	Huy	5/1	Trần Quốc Toàn	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	079
80	Lê Minh	Hưng	5/2	Hiệp Phú	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	080
81	Phạm Hứa Gia	Hưng	5/3	Thái Văn Lung	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	081
82	Bùi	Khải	5/3	Lê Quang Định	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	082
83	Đặng Trí	Khang	5/1	Thạnh An	Cần Giờ	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	083
84	Hoàng Lâm Quốc	Khang	5/3	Nguyễn Việt Hồng	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	084
85	Lê Ngọc Ngân	Khánh	4/4	Lê Văn Lương	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	085
86	Nguyễn Đăng	Khôi	5/1	Cần Thạnh	Cần Giờ	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	086
87	Dương Trí	Lâm	5/1	Giồng Ông Tố	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	087
88	Bùi Khánh	Linh	5/3	Phước Thạnh	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	088
89	Lê Ngọc Gia	Linh	4/6	Lê Văn Việt	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	089
90	Trần Ngọc Khánh	Linh	5/1	An Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 1	090
91	Vũ Minh	Long	5/6	Kim Đồng	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	091

TT	Họ và Tên thí sinh		Lớp	Trường	Quận/Huyện/ Thành phố	Ca thi	Điểm thi	Phòng Thi	Số BD
92	Dương Huệ	Minh	5/1	Nguyễn Trục	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	092
93	Nguyễn Lê Thảo	My	4/1	Bình Khánh	Cần Giờ	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	093
94	Nguyễn Ngọc Việt	Nam	5/4	Võ Văn Hát	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	094
95	Nguyễn Văn Trí	Nguyên	4/6	Thái Văn Lung	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	095
96	Lê Bảo	Như	5/7	Trương Văn Thành	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	096
97	Nguyễn Đoàn Uyên	Phương	4/5	Thái Văn Lung	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	097
98	Hồ Minh	Quân	5/1	Đồng Hoà	Cần Giờ	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	098
99	Nguyễn Anh	Quân	4/8	Tam Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	099
100	Nguyễn Minh	Quân	5/9	Lương Thế Vinh	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	100
101	Hà Trịnh Minh	Quốc	5/2	An Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	101
102	Đào Mai Ngọc	Quyên	5/5	Thái Văn Lung	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	102
103	Hà Thái	Sơn	5/1	Lê Quý Đôn	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	103
104	Trần Xuân Bảo	Sơn	5/1	An Phú	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	104
105	Nguyễn Nhật Hạ	Tiên	5/6	Tam Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	105
106	Lê Đường	Tuấn	4/10	Phước Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	106
107	Trương Công	Tuệ	5.G5	Việt Úc	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	107
108	Dương Thị Mộng	Tuyền	5/3	Lê Văn Lương	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	108
109	Trần Nguyễn Hoàng	Thiên	5/3	Giồng Ông Tố	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	109
110	Tạ Hoàng	Thiện	5/3	Bùi Văn Ba	Nhà Bè	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	110
111	Trịnh Đức	Thiện	5/1	Thanh Mỹ Lợi	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	111
112	Đỗ Minh	Thư	5/2	Bình Khánh	Cần Giờ	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	112
113	Nguyễn Lê Thanh	Thư	5/2	Tam Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	113
114	Nguyễn Lương Quỳnh	Trâm	5/3	Thái Văn Lung	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	114
115	Nguyễn Minh	Trí	4/2	Phước Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	115
116	Doãn Mạnh	Trường	5/1	Lê Quý Đôn	Gò Vấp	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	116
117	Vũ Cao	Vinh	4/6	Tam Bình	TP Thủ Đức	Ca 2	Sông Lô	Phòng 2	117
118	Lê Nguyễn Phúc	Anh	5/5	Triệu Thị Trinh	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	118
119	Phan Huỳnh Lan	Anh	5/2	Trần Bình Trọng	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	119
120	Tạ Duy Đức	Anh	5/1	Nguyễn Huệ	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	120
121	Trần Lâm	Anh	5/4	Tân Sơn Nhì	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	121
122	Võ Khánh	Băng	5/4	Dương Minh Châu	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	122
123	Nguyễn Phạm Hoàng	Chấn	5/3	Lạc Long Quân	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	123
124	Nguyễn Bảo	Châu	5A	DL Việt Mỹ	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	124
125	Nguyễn Minh	Châu	5/2	Phạm Hồng Thái	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	125
126	Phan Bảo	Châu	5/4	Phan Chu Trinh	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	126
127	Trần Cát Hải	Diệp	5/2	Lê Đình Chinh	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	127
128	Lục Yến	Doanh	5/1	Trần Quang Cơ	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	128
129	Lê Nguyễn Quyết	Dũng	5/1	Hiệp Tân	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	129
130	Nguyễn Nhật Quang	Dũng	5/4	Trần Bình Trọng	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	130
131	Đoàn Phúc	Duyên	5/2	Chi Lăng	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	131
132	Châu Nam	Dương	5/3	Dương Minh Châu	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	132
133	Nguyễn An	Dương	5/5	Trần Quốc Tuấn	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	133
134	Đoàn Minh Trúc	Đan	5/3	Trương Định	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	134
135	Đoàn Nguyên	Hân	5/3	Huỳnh Văn Chính	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	135
136	Nguyễn Trần Gia	Hân	5/2	Tân Sơn Nhất	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	136
137	Nguyễn Ngọc	Hiếu	5/1	Trần Quang Cơ	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	137
138	Nguyễn Tấn	Hoàng	5/3	Trần Quốc Toàn	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	138

TT	Họ và Tên thí sinh		Lớp	Trường	Quận/Huyện/ Thành phố	Ca thi	Điểm thi	Phòng Thi	Số BD
139	Trần Lê Thái	Hùng	5/1	Bầu Sen	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	139
140	Nguyễn Minh	Huy	5/1	Châu Văn Liêm	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	140
141	Võ Nhật	Huy	5/6	Phùng Hưng	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	141
142	Trương Minh	Hy	5/6	Dương Minh Châu	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	142
143	Long Nhân	Kiệt	5/1	Nguyễn Thị Nhỏ	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	143
144	Đặng Gia	Khang	5/2	Chi Lăng	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	144
145	Nguyễn Đỗ Minh	Khang	5/1	Trần Quốc Toàn	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	145
146	Phạm Ngọc	Khanh	5/1	Lê Đình Chinh	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	146
147	Võ Ngọc Phi	Khanh	5/3	Trần Quang Cơ	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	147
148	Hồ Ngọc Hoàng	Khánh	5/4	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	148
149	Phan Huỳnh Ngân	Khánh	5B	DL Việt Mỹ	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	149
150	Nguyễn Ngọc Minh	Khuê	5/1	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	150
151	Lê Ngọc	Lam	5/3	Phùng Hưng	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	151
152	Cao Nguyễn Ngọc	Linh	5/8	Đoàn Thị Diễm	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	152
153	Nguyễn Hoàng	Lộc	4/1	Trương Công Định	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	153
154	Nguyễn Thanh Thiên	Lý	5/6	Bầu Sen	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	154
155	Đinh Hoàng Công	Minh	5/2	Chi Lăng	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	155
156	Phạm Hồng	Minh	4B	DL Việt Mỹ	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	156
157	Nguyễn Gia	Nghĩa	5/5	Võ Văn Tàn	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	157
158	Nguyễn Kim	Ngọc	5/1	Văn Lang	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	158
159	Nguyễn Thanh	Ngọc	5/1	Hàm Tử	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	159
160	Cao Dương Thanh	Nguyên	4/1	Trương Công Định	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	160
161	Lê Hoàng Khiết	Nguyên	4/4	Lạc Long Quân	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	161
162	Trần Nguyễn Khánh	Nguyên	5/2	Trần Bình Trọng	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	162
163	Lý Ái	Nguyễn	5/2	Thân Nhân Trung	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	163
164	Nguyễn Trọng	Nhân	5/2	Lạc Long Quân	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	164
165	Tạ Trọng	Nhân	5/1	Phạm Văn Chí	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	165
166	Hoàng Thanh	Phong	5/2	Tân Sơn Nhì	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	166
167	Huỳnh Gia	Phúc	4/1	Hồ Văn Cường	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	167
168	Hoàng Nguyễn Trúc	Phương	5/4	Lê Đình Chinh	Quận 05	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	168
169	Lâm Hồ Minh	Quân	5/2	Lạc Long Quân	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	169
170	Hoắc Văn	Tiến	5/2	Châu Văn Liêm	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	170
171	Lư Diệp	Thành	5/1	Phù Đổng	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	171
172	Trà Gia	Thiên	5/3	Yên Thế	Tân Bình	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	172
173	Nguyễn Minh	Thiện	4/4	Trung Trắc	Quận 11	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	173
174	Trần Thanh	Thư	5/3	Tân Hóa	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	174
175	Trần Nguyễn Thanh	Trúc	5/1	Tô Vĩnh Diện	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	175
176	Lâm Kiến	Văn	5/3	Phan Chu Trinh	Tân Phú	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	176
177	Trần Thanh	Vân	5/1	Trương Công Định	Quận 06	Ca 1	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	177
178	Bùi Thị Phúc	An	5/1	Liên Minh Công Nông	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	178
179	Nguyễn Đức Bình	An	5/2	Nhị Xuân	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	179
180	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	5/2	Mỹ Hòa	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	180
181	Trương Ngọc	Ánh	5/2	Thị trấn Củ Chi	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	181
182	Trần Antoine	Bảo	5/1	Võ Thị Sáu	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	182
183	Trương Gia	Bảo	4/1	Bình Lợi	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	183
184	Trần Thị Linh	Chi	5/5	Bùi Minh Trực	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	184
185	Phùng Ngọc Khả	Doanh	4/2	Tân Nhựt 6	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	185

TT	Họ và Tên thí sinh		Lớp	Trường	Quận/Huyện/ Thành phố	Ca thi	Điểm thi	Phòng Thi	Số BD
186	Phạm Ánh	Dương	5/1	Nguyễn Nhược Thị	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	186
187	Nguyễn Tấn	Đạt	5G	Trương Văn Ngải	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	187
188	Nguyễn Thụy Khánh	Đoan	4/4	Bình Trị 2	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	188
189	Tô Trần Nhân	Đức	4/5	Võ Thị Sáu	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	189
190	Giang Ngọc	Hân	4/3	Tân Túc 2	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	190
191	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hân	5/1	An Phú Tây	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	191
192	Phạm Ngọc	Hân	5/1	An Lạc 3	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	192
193	Quách Trọng	Hiếu	5/2	Nguyễn Nhược Thị	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	193
194	Hồ Minh	Hoàng	5THB	Nguyễn An Ninh	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	194
195	Trần Huy	Hoàng	5/1	Nguyễn Trung Ngạn	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	195
196	Phạm Trần Mai	Hương	5/3	Nguyễn Khuyến	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	196
197	Trần Chí	Kiên	5/2	Phong Phú 2	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	197
198	Nguyễn Trần Thiên	Kim	5/4	Trương Định	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	198
199	Quách Gia	Kỳ	5/3	Trần Nguyên Hân	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	199
200	Mai Vũ Duy	Khang	5/3	Phạm Văn Cội	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	200
201	Trần Minh	Khang	5D	Xuân Thới Thượng	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	201
202	Trần Vĩnh	Khang	5/8	Nguyễn Thị Nuôi	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	202
203	Nguyễn Hữu	Khánh	5/4	Trương Định	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	203
204	Dương Nguyễn Anh	Khoa	5/1	An Lạc 1	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	204
205	Đặng Lê Đăng	Khôi	5/3	Qui Đức	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	205
206	Trần Đình Anh	Khôi	5D	Trương Văn Ngải	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	206
207	Lê Thục	Khuê	5/4	Trương Định	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 3	207
208	Lê Mai Chi	Lâm	5/1	Liên Minh Công Nông	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	208
209	Trương Quang	Long	4/1	Lê Trọng Tấn	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	209
210	Vương Xương	Long	5/1	Trần Nguyên Hân	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	210
211	Đào Tiến	Lộc	5/5	An Lạc 3	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	211
212	Nguyễn Phan Xuân	Mạnh	5/5	Nguyễn Khuyến	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	212
213	Bùi Quốc Đăng	Minh	5/2	Tân Phú Trung	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	213
214	Hồ Hiếu	Minh	5/5	Phạm Văn Cội	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	214
215	Hoàng Nhật	Nam	5/6	Bùi Văn Ngừ	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	215
216	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	5G	Trương Văn Ngải	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	216
217	Nguyễn Đăng Trung	Nguyên	5/2	Nguyễn Nhược Thị	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	217
218	Phạm Trần Sỹ	Nguyên	5C	Tam Đông 2	Hóc Môn	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	218
219	Nguyễn Gia	Nhi	5/2	Nguyễn Thị Định	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	219
220	Hồ Minh	Phát	4/1	Tân Thạnh Đông	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	220
221	Võ Nguyễn Tiến	Phúc	4/1	Nguyễn Văn Trăn	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	221
222	Đặng Quốc	Phương	4/4	Tân Nhựt	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	222
223	Nguyễn Hào	Quang	5/3	Bình Trị 2	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	223
224	Trần Minh	Quang	5/5	Bình Tân	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	224
225	Võ Phạm Như	Quỳnh	4/1	Nguyễn Công Trứ	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	225
226	Lê Phương	Tú	5/4	Bình Trị 2	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	226
227	Nguyễn Ngọc Thanh	Thanh	5/1	Tân Thông	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	227
228	Hậu Kim	Thành	5/3	Trần Nguyên Hân	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	228
229	Lưu Khắc	Thiên	4/1	An Nhơn Đông	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	229
230	Nguyễn Tấn	Thuận	5/4	Bình Trị 2	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	230
231	Ngô Trần Nhã	Thy	5/1	Trần Danh Lâm	Quận 08	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	231
232	Cao Phương Thanh	Trúc	5/2	Tân Quý Tây	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	232

TT	Họ và Tên thí sinh		Lớp	Trường	Quận/Huyện/ Thành phố	Ca thi	Điểm thi	Phòng Thi	Số BD
233	Ngô Thanh	Trúc	5/4	Vĩnh Lộc 1	Bình Chánh	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	233
234	Trịnh Ngọc	Trúc	4/3	Võ Thị Sáu	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	234
235	Hắc Ngọc Đức	Trung	5/3	Trương Định	Quận 12	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	235
236	Phan Tường	Vy	5/2	Tân Thông	Củ Chi	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	236
237	Phan Tường	Vy	5/4	An Lạc 3	Bình Tân	Ca 2	Tân Sơn Nhì	Phòng 4	237

Danh sách này có 237 học sinh./.

PHỤ LỤC 2: PHIẾU DỰ THI CỦA HỌC SINH

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN/ HUYỆN/ THÀNH PHỐ
TRƯỜNG TIỂU HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU DỰ THI

HỘI THI TÀI NĂNG TIN HỌC TIỂU HỌC CẤP THÀNH PHỐ - LẦN 8
NĂM HỌC 2020 – 2021

Ảnh 3 x 4
Đóng dấu giáp
lại ảnh

Họ và tên học sinh:.....

Lớp:

Trường Tiểu học:

Địa điểm thi:

Số báo danh: Phòng thi: Ca thi:

Số điện thoại của CMHS:

Họ và tên cán bộ quản lý phụ trách:

Chức vụ:

Số điện thoại của cán bộ phụ trách:

CHỮ KÝ CỦA HỌC SINH

HIỆU TRƯỞNG XÁC NHẬN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)